

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

HOÀNG THỊ TÚ ANH

SINH KẾ CỦA CƯ DÂN XÃ VÔ TRANH
HUYỆN PHÚ LƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
(1986 - 2015)

LUẬN VĂN THẠC SĨ NHÂN VĂN

THÁI NGUYÊN - 2017

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

HOÀNG THỊ TÚ ANH

SINH KẾ CỦA CƯ DÂN XÃ VÔ TRANH
HUYỆN PHÚ LƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN
(1986 - 2015)

Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam

Mã số: 60 22 03 13

LUẬN VĂN THẠC SĨ NHÂN VĂN

Người hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Thị Quế Loan

THÁI NGUYÊN - 2017

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn là trung thực và chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác. Những quan điểm mà luận văn kế thừa của những tác giả đi trước đều được trích dẫn nguồn chính xác, cụ thể.

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 4 năm 2017

Tác giả luận văn

Hoàng Thị Tú Anh

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn thạc sĩ: “*Sinh kế của cư dân xã Vô Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên*”, tôi đã nhận được sự giúp đỡ quý báu của nhiều cơ quan, tập thể và cá nhân.

Trước hết, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến TS Nguyễn Thị Quế Loan đã hướng dẫn tận tình chỉ bảo tôi trong việc xác định đề tài, tiếp cận các lý thuyết, phương pháp nghiên cứu, gợi ý các nội dung và sửa chữa bản luận văn này, giúp tôi hoàn thành nhiệm vụ học tập và nghiên cứu khoa học.

Tôi cũng xin bày tỏ lòng cảm ơn chân thành tới UBND xã Vô Tranh, cán bộ và người dân tại các xóm đã tạo điều kiện, giúp đỡ tận tình cho tôi trong suốt thời gian điền dã lấy tư liệu để viết luận văn.

Cảm ơn các thầy cô giáo trong khoa lịch sử, cảm ơn gia đình, những người bạn đã khích lệ, động viên, tạo điều kiện tốt nhất cho tôi khi thực hiện luận văn này./.

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 4 năm 2017

Tác giả luận văn

Hoàng Thị Tú Anh

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT	iv
DANH MỤC BẢNG	v
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề.....	2
3. Mục tiêu nghiên cứu	7
4. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu và nhiệm vụ nghiên cứu	7
5. Nguồn tài liệu và phương pháp nghiên cứu	8
6. Đóng góp của đề tài.....	9
7. Cấu trúc của đề tài	9
Chương 1. KHÁI QUÁT VỀ XÃ VÔ TRANH	10
1.1. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên.....	10
1.2. Đặc điểm kinh tế, xã hội.....	13
1.2.1. Đặc điểm kinh tế.....	13
1.2.2. Đặc điểm xã hội.....	17
Tiểu kết chương 1	26
Chương 2. HOẠT ĐỘNG SINH KẾ CỦA CƯ DÂN XÃ VÔ TRANH (1986- 2015)	27
2.1 Sinh kế nông nghiệp	27
2.1.1 Trồng trọt.....	27
2.1.2. Chăn nuôi.....	43
2.2. Sinh kế khác.....	46
2.2.1. Tiểu thủ công nghiệp	46

2.2.2. Kinh doanh, dịch vụ	48
2.2.3 Làm công ăn lương, làm thuê.....	50
Tiểu kết chương 2	54
Chương 3. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ VÀ CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG	
ĐẾN SINH KẾ CỦA CƯ DÂN XÃ VÔ TRANH	55
3.1. Hiệu quả của các hoạt động sinh kế	55
3.2. Các yếu tố tác động đến sinh kế của cư dân từ năm 1986	59
3.3. Những vấn đề đặt ra trong phát triển bền vững sinh kế của cư dân xã Vô Tranh	66
Tiểu kết chương 3	76
KẾT LUẬN.....	77
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	79
PHỤ LỤC	

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Viết là	Đọc là
HTX	Hợp tác xã
NXB	Nhà xuất bản
THPT	Trung học phổ thông
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
UBND	Ủy ban nhân dân

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1.1: Tình hình sử dụng đất đai của xã năm 2013	14
Bảng 1.2: Diện tích đất, cơ sở thờ tự của các tôn giáo	19
Bảng 2.1: Diện tích, năng suất một số cây trồng chính năm 2012	34
Bảng 2.2: Các loại hình sản xuất nông nghiệp chính của xã Vô Tranh năm 2014, 2015	35
Bảng 2.3: Sự chuyển biến về diện tích và giá trị sản lượng cây trồng chính từ 2012- 2015	37
Bảng 2.4: Số lượng gia súc, gia cầm năm 2012 , 2015	45
Bảng 2.5: Thống kê số lao động làm công ăn lương của xã Vô Tranh	51
Bảng 3.1: Thống kê số hộ nghèo của xã từ năm 2010 2015.....	55
Bảng 3.2: Giá bán một số sản phẩm nông sản ở xã Vô Tranh.....	58
Bảng 3.3: Chế độ với người có công, hộ nghèo của xã Vô Tranh năm 2015..	63

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Theo âm Hán Việt, *sinh* được hiểu là sinh sống, *kế* là cách thức, phương pháp, phương cách. Sinh kế là phương thức kiếm sống, cách thức kiếm sống, những hoạt động cần thiết để có được và đáp ứng những nhu cầu vật chất của con người như ăn, ở, mặc và sinh hoạt. Có thể nói, *sinh kế* là một thành tố quan trọng trong đời sống văn hóa tộc người, có tác động mật thiết và có ảnh hưởng quan trọng đối với đời sống văn hóa, xã hội, chính trị.

Kể từ khi thực hiện đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu quan trọng. Diện mạo đất nước có nhiều thay đổi, kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng khá, tiềm lực và quy mô nền kinh tế tăng lên (đạt ngưỡng thu nhập trung bình), đời sống nhân dân từng bước được cải thiện, đồng thời tạo ra nhu cầu và động lực phát triển cho tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Điều đó, đã tạo ra nhiều cơ hội thuận lợi thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế theo hướng hiện đại.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu nổi bật trên, thì Việt Nam vẫn còn nguy cơ nghèo và đói nghèo ở những khu vực vùng sâu vùng xa, đối với những đối tượng đặc biệt như phụ nữ, trẻ em và các nhóm dân tộc thiểu số. Vì vậy, xóa đói giảm nghèo là vấn đề then chốt của Việt Nam nhằm cải thiện đời sống để phát triển bền vững. Trong đó, giải quyết triệt để gốc của đói nghèo đó là sinh kế bền vững.

Vô Tranh là một xã miền núi thuộc huyện Phú Lương. Trong những năm qua, được sự quan tâm của các ngành, các cấp, xã Vô Tranh đã cố gắng

khai thác có hiệu quả những tiềm năng hiện có để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân, nền kinh tế - xã hội của xã còn chậm phát triển, chưa tương xứng với tiềm năng sẵn có. Nền nông nghiệp mang tính chất manh mún, cơ sở sản xuất lạc hậu, năng suất thấp. Công nghiệp, thủ công nghiệp mang tính chất nhỏ lẻ, sản xuất cầm chừng chưa có thị trường xuất khẩu lớn. Giáo dục, y tế còn nhiều bất cập, trình độ dân trí nhất là vùng sâu, vùng xa còn thấp đời sống văn hóa tinh thần còn nhiều hạn chế, thiếu đội ngũ lao động có tay nghề kỹ thuật. Đặc biệt, tỷ lệ đói nghèo còn cao. Xuất phát từ lý do đó, chúng tôi chọn đề tài *“Sinh kế của cư dân xã Vô Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (1986-2015)”* làm đề tài luận văn thạc sỹ.

2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề

Sinh kế là hoạt động tất yếu của con người để tồn tại và đã trở thành một phần quan trọng của văn hóa tộc người. Nó được coi là thước đo đánh giá sự phát triển kinh tế xã hội của mỗi quốc gia. Trong những năm gần đây, khi hội nhập kinh tế với thế giới, nền kinh tế Việt Nam đã có những bước phát triển quan trọng, làm thay đổi mọi mặt đời sống xã hội. Tuy nhiên, trình độ phát triển kinh tế chưa đồng đều ở các vùng, tỉnh. Nhiều nơi đời sống nhân dân còn nghèo, đặt ra nhiều bài toán cần giải quyết, trong đó có vấn đề sinh kế của cư dân. Do vậy, đã có nhiều công trình nghiên cứu, bài viết của các khoa học đi sâu phân tích về hoạt động sinh kế của người dân, đặc biệt chú ý đến đời sống của cư dân nghèo khổ.

Dưới góc độ nghiên cứu về chiến lược sinh kế, sinh kế bền vững cho các vùng, tỉnh, địa phương có thể xem xét các công trình nghiên cứu sau: